

**BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-BTTTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc thừa nhận phòng thử nghiệm**

**BỘ TRƯỞNG BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG**

*Căn cứ Nghị định số 17/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Thông tin và Truyền thông;*

*Căn cứ Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thừa nhận phòng thử nghiệm:

**Bureau Veritas Consumer Products Services, Inc. (BVCPS) - US0106**

Địa chỉ: One Distribution Center Circle, Suite #1, Littleton, MA 01460 USA

(đã được Viện tiêu chuẩn và công nghệ quốc gia Hoa Kỳ (NIST) chỉ định và đề nghị thừa nhận) đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về việc thừa nhận phòng thử nghiệm theo các thỏa thuận thừa nhận lẫn nhau về đánh giá phù hợp đối với các sản phẩm, hàng hóa lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin theo Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT với phạm vi thừa nhận kèm theo Quyết định này.

**Điều 2.** Phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Thông tư số 28/2014/TT-BTTTT.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký đến ngày 31/7/2021 và thay thế Quyết định số 1292/QĐ-BTTTT ngày 14/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về việc thừa nhận phòng thử nghiệm.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ, phòng thử nghiệm có tên tại Điều 1 và các cơ quan, tổ chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Thứ trưởng Phan Tâm (để b/c);
- Trung tâm Thông tin (để p/h);
- Các Tổ chức CNHQ (để t/h);
- Lưu: VT, KHCN.

**TL. BỘ TRƯỞNG**  
**VỤ TRƯỞNG VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

**Lê Xuân Công**

## PHẠM VI ĐƯỢC THỪA NHẬN

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BTTTT ngày tháng 8 năm 2019  
của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông)

### 1. Thông tin về phòng thử nghiệm

Tên: Bureau Veritas Consumer Products Services, Inc. (BVCPS) - US0106  
Địa chỉ: One Distribution Center Circle, Suite #1, Littleton, MA 01460 USA  
Người liên lạc: Randy Sherian  
Điện thoại: +1 (984) 884-2057  
Email: randle.sherian@bureauveritas.com

### 2. Phạm vi được thừa nhận

TT	Tên sản phẩm	Quy định kỹ thuật
1	Thiết bị công nghệ thông tin – Đặc tính nhiễu tần số vô tuyến – Giới hạn và phương pháp đo	TCVN 7189 :2009
2	Thiết bị công nghệ thông tin – Đặc tính miễn nhiễm – Giới hạn và phương pháp đo	TCVN 7317 : 2003
3	Máy thu thanh, thu hình quảng bá và thiết bị kết hợp - Đặc tính nhiễu tần số radiô - Giới hạn và phương pháp đo	TCVN 7600:2010
4	Thiết bị công nghệ thông tin - An toàn - Phần 1: Yêu cầu chung	TCVN 7326-1:2003
5	thiết bị điện thoại không dây (kéo dài thuê bao)	QCVN 10:2010/BTTTT
6	Tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến điện	QCVN 18:2014/BTTTT
7	an toàn điện cho các thiết bị đầu cuối viễn thông	QCVN 22:2010/BTTTT
8	thiết bị vô tuyến điều chế góc băng tần dân dụng 27 MHz	QCVN 23:2011/BTTTT
9	thiết bị vô tuyến điều chế đơn biên và/hoặc song biên băng tần dân dụng 27 MHz	QCVN 25:2011/BTTTT
10	Phổ tần và tương thích điện từ đối với thiết bị phát hình quảng bá mặt đất sử dụng kỹ thuật số DVB-T	QCVN 31:2011/BTTTT
11	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten liền dùng cho thoại tương tự	QCVN 37:2011/BTTTT
12	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho truyền số liệu (và thoại)	QCVN 42:2011/BTTTT
13	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten rời dùng cho thoại tương tự	QCVN 43:2011/BTTTT
14	Thiết bị vô tuyến lưu động mặt đất có ăng ten liền dùng cho truyền dữ liệu (và thoại)	QCVN 44:2011/BTTTT

15	Phổ tần số và bức xạ vô tuyến điện áp dụng cho các thiết bị thu phát vô tuyến điện	QCVN 47:2015/BTTTT
16	Thiết bị thu phát vô tuyến sử dụng kỹ thuật điều chế trải phổ trong băng tần 2,4 GHz	QCVN 54: 2011/BTTTT
17	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 9 MHz – 25 MHz	QCVN 55: 2011/BTTTT
18	Thiết bị truy nhập vô tuyến băng tần 5 GHz	QCVN 65: 2013/BTTTT
19	Phổ tần số và tương thích điện từ đối với thiết bị truyền thanh không dây sử dụng kỹ thuật điều tần (FM) băng tần từ 54MHz đến 68 MHz	QCVN 70: 2013/BTTTT
20	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 25 MHz - 1 GHz	QCVN 73: 2013/BTTTT
21	Thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần 1 GHz - 40 GHz	QCVN 74: 2013/BTTTT
22	Phổ tần và tương thích điện từ của máy phát hình kỹ thuật số DVB-T2	QCVN 77: 2013/BTTTT
23	Phát xạ vô tuyến đối với thiết bị truy nhập vô tuyến tốc độ cao băng tần 60 GHz	QCVN 88: 2015/BTTTT
24	Thiết bị truyền hình ảnh số không dây dải tần từ 1,3 GHz đến 50 GHz	QCVN 92: 2015/BTTTT
25	Thiết bị nhận dạng vô tuyến (RFID) băng tần từ 866 MHz đến 868 MHz	QCVN 95: 2015/BTTTT
26	Tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến cự ly ngắn dải tần từ 9 KHz đến 40 GHz	QCVN 96: 2015/BTTTT
27	Thiết bị trạm gốc thông tin di động E-UTRA-Phần truy nhập vô tuyến	QCVN 110: 2017/BTTTT
28	Tương thích điện từ đối với thiết bị vô tuyến truyền dữ liệu băng rộng	QCVN 112: 2017/BTTTT
29	Tương thích điện từ cho thiết bị đa phương tiện - Yêu cầu phát xạ	QCVN 118:2018/BTTTT